

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS-PT
Ngày 15-12-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Ông Lê Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/TLPT- HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 262/2021/HS-ST ngày 28-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Đinh Thế Đ, sinh ngày 08-6-2003 tại tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Số nhà 1/28 V, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 6/12; con ông: Đinh Công B và bà Đào Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 09-7-2021 đến nay; có mặt.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2001 tại tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Số nhà 27/2/30 đường T, phường T1, thành phố N, tỉnh N; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 11/12; con ông: Nguyễn Mạnh T2 và bà Nguyễn Thị T3; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 01-7-2021 đến nay; có mặt.

2. Trần Quốc H, sinh năm 2002 tại tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 18/102 V, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; trước khi

bị bắt thuê nhà ở tại: A4P6 tập thể V1, phường V2, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 8/12; con ông: Trần Quang H1 và bà Nguyễn Thị T4; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31-5-2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, đến ngày 16-4-2020 chấp hành xong. (Căn cứ khoản 2 Điều 69 BLHS thì người bị kết án do lỗi vô ý về tội phạm ít nghiêm trọng không bị coi là có án tích); bị cáo bị tạm giam từ ngày 25-3-2021 đến nay, có mặt.

3. Trương Mỹ P, sinh năm 2002 tại tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Số nhà 10/1/15 T5, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 12/12; con ông: Trương Công Đ và bà Trần Thị T5; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 21-6-2021 đến ngày 06-7-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại; có mặt.

4. Trần Văn K, sinh năm 2002 tại tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Số nhà 22/608 T, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 12/12; con ông: Trần Văn K1 và bà Trương Thị T6; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 21-6-2021 đến ngày 02-7-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo

- *Người bị hại:* Anh Vũ Đức D, sinh ngày 03-4-2003; Trú tại: Số nhà 15/37 T7, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo

Người bị hại: Anh Nguyễn Việt T7, sinh ngày 28/02/2003; nơi cư trú: Số nhà 156 L, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 07-02-2021, Nguyễn Việt T7; Vũ Đức D; Lê Anh N cùng bạn đi đến quán Karaoke Royal, địa chỉ 285 L, phường C, thành phố Nam Định để hát nhưng do chưa có phòng hát nên cả nhóm ngồi chờ tại sảnh tầng 2 của quán. Lúc này có Trần Quốc H; Nguyễn Ngọc S; Đinh Thế Đ; Trần Văn K; Trương Mỹ P cùng Lê Quang H, sinh năm 2002, trú tại 7A, Ô 18 phường H, thành phố Nam Định; Đoàn Đức H1, sinh ngày 7-6-2005, trú tại 2A/10/131 T, phường M, thành phố N; Trần Bảo N1, sinh ngày 31-8-2003, trú tại 19/2/33 T, phường M, thành phố N và chị Trần Ngọc T8, sinh năm 2002, trú tại 38 Nguyễn Hồng, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định; anh Nguyễn Duy L, sinh ngày

5-10-2003, trú tại 17/46/547 Trần Hưng Đạo, phường L, thành phố N từ phòng hát đi xuống tầng 2 của quán. Tại đây, Quang H, Quốc H, Đ, H1, N1, T8 ở lại tầng 2 để thanh toán tiền. Còn S, P, L, K xuống tầng 1 trước. Tại tầng 2, nhóm của Quang H gặp nhóm D đang ngồi chờ tại bàn uống nước. Lúc này, Lê Anh N có lời nói trêu ghẹo chị T8 (T8 là người yêu của Quang H) nên Quang H nói lại “anh N ơi, em đứng đây này anh đừng trêu người yêu của em nữa”. Sau đó, Quang H, Quốc H, Đ, H1, N1 đi xuống tầng 1 của quán. Trên đường xuống cầu thang, Quang H bức xúc thái độ của nhóm của D nên Quang H nói với Quốc H, Đ, H1, N1 “bọn nó chửi mình kìa”, đồng thời lấy trong người ra 01 con dao dạng dao gấp dài khoảng 25cm, mũi dao sắc nhọn dài khoảng 10cm mở lưỡi dao với mục đích rử những người trong nhóm lên đánh nhau với nhóm D. Quốc H, Đ, H1 đồng ý cùng Quang H đi lên để đánh nhau với nhóm D, còn N1 thì đi theo sau để xem sự việc. Thời điểm này, S, P, L đứng tại khu vực chân cầu thang tầng 1 cũng chạy lên cùng. Ngay sau đó, K cũng chạy lên theo. Khi lên đến tầng 2, Quang H chỉ dao về phía nhóm của D nói “Chúng mày làm sao”, còn P đi đến đứng đối diện với T7 thì bị T7 đẩy ra, P liền dùng tay đâm T7 bị T7 đâm lại. Ngay lập tức, Đ, H1 lao vào dùng tay đâm T7 cùng với P còn N1 đi đến dùng tay đẩy về phía T7 mục đích để can ngăn cho hai bên không đánh nhau rồi lùi lại ra sau. Quốc H cầm dao gấp, mũi dao sắc nhọn dài khoảng 20cm trên tay phải xông vào đâm 02 nhát trúng đầu T7 gây thương tích. Lúc này D đứng cạnh T7 bị xô đẩy nên ngã ra ghế thì bị Quốc H dùng dao đâm nhưng không trúng. Lúc này S chạy đến cầm 01 con dao gấp dài khoảng 20cm, mũi dao sắc nhọn trên tay phải đâm 03 nhát trúng chân trái gây thương tích cho D. Còn Đ, H1, P vẫn đang dùng tay chân đánh T7. Cùng lúc này, K thấy S, Quốc H, P, Đ, H1 đang đánh nhóm T7, D nên đi đến trèo lên ghế dài cạnh bàn uống nước dùng tay chân đánh T7 để hỗ trợ đồng bọn. Quang H thấy vậy dùng chuôi dao gấp đập 02 phát vào đầu T7. Quốc H sau đó tiếp tục vòng ra phía sau dùng dao đâm 02 nhát trúng đầu và tay T7 gây thương tích và đâm nhảm 01 nhát trúng lưng của L đang đứng can ngăn hai nhóm đánh nhau. Sau đó, được mọi người vào can ngăn nên nhóm của Quang H bỏ đi. Anh D được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu sau đó chuyển lên Bệnh viện hữu nghị Việt Đ điều trị với thương tích ở chân trái gồm: 02 vết thương mặt trước 1/3 dưới cẳng chân kích thước 5x4cm, đứt gân duỗi dài ngón I, 01 vết thương phần mềm mặt trong 1/3 dưới cẳng chân kích thước 4cm, 01 vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng chân kích thước 1cm, đứt bán phần cơ bụng chân. Anh T7 được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu, điều trị với thương tích gồm: 01 vết thương mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái khoảng 6cm, 01 vết thương vùng đỉnh trái khoảng 4cm, 02 vết thương vùng cằm trái hình chữ V kích thước 4x4cm. Anh L được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu, điều trị với thương tích: 01 vết thương vùng lưng phải kích thước 3x5cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/21/TgT ngày 12-3-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do

thương tích gây nên hiện tại của anh Vũ Đ D là 24%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/21/TgT ngày 10-5-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Việt T7 là 5%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 115/21/TgT ngày 04-5-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh L là 1%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Trong quá trình điều tra, anh T7 và anh L cùng người giám hộ có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho các đối tượng đã gây thương tích cho anh T7 và anh L.

Sau khi củng cố tài liệu chứng cứ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã khởi tố vụ án, khởi tố đối với 06 bị can gồm:

1. Lê Quang H (Hiện đang bỏ trốn và bị truy nã).
2. Nguyễn Ngọc S (Ngày 01-7-2021, S đến Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định đầu thú theo quyết định truy nã).
3. Trần Quốc H (Ngày 25-3-2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định bắt tạm giam).
4. Đinh Thế Đ (Ngày 09-7-2021, Đ đến Công an phường Văn Miếu, thành phố Nam Định đầu thú theo quyết định truy nã).
5. Trương Mỹ P (Ngày 21-6-2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định bắt tạm giam. Đến ngày 06-7-2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam).
6. Trần Văn K (Ngày 21-6-2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định bắt tạm giam. Đến ngày 02-7-2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc S, Trần Quốc H, Đinh Thế Đ, Trương Mỹ P, Trần Văn K khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Quá trình điều tra, gia đình Nguyễn Ngọc S đã bồi thường cho anh Vũ Đ D số tiền là 8.000.000 đồng, anh D yêu cầu S bồi thường thêm 60.000.000 đồng, tuy nhiên gia đình S không nhất trí với mức bồi thường này nên đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật; Gia đình Quang H đã bồi thường cho anh D số tiền là 12.000.000 đồng, anh D yêu cầu Lê Quang H bồi thường thêm 35.000.000 đồng, tuy nhiên gia đình Quang H không nhất trí với mức bồi thường này nên đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật; Gia đình Trần Quốc H đã bồi thường cho anh D số tiền 8.000.000 đồng, anh D yêu cầu Quốc H bồi

thường thêm 35.000.000 đồng, tuy nhiên gia đình Quốc H không nhất trí với mức bồi thường này nên đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Đối với Đinh Thế Đ, anh D yêu cầu bồi thường số tiền 12.500.000 đồng, tuy nhiên gia đình Đ không nhất trí với mức bồi thường này nên đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Gia đình Trần Văn K và Trương Mỹ P mỗi gia đình đã bồi thường cho anh D số tiền 18.500.000 đồng, anh D đã nhận đủ số tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho K và P.

Đối với Lê Quang H hiện đang bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Nam Định đã ra quyết định truy nã và tách ra, khi nào bắt được sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Đoàn Đ H1 tại thời điểm cùng các bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích do H1 chưa đủ 16 tuổi nên trong vụ án này hành vi trên không cấu thành tội phạm. Vì vậy, Công an thành phố Nam Định đã xử phạt hành chính.

Đối với Trần Bảo N1 và Nguyễn Duy L trước đó không tham gia bàn bạc, rủ rê người khác tham gia đánh nhau, không chuẩn bị hung khí đi đánh nhau và không cùng tham gia đánh nhóm bị hại nên không xem xét vấn đề trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Duy L của Trần Quốc H, Công an thành phố Nam Định đã xử phạt hành chính.

Đối với Nguyễn Việt T7 có hành vi đánh nhau nên Công an thành phố Nam Định đã xử phạt hành chính.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 262/2021/HS-ST ngày 28-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định đã quyết định.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 01-7-2021.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 BLHS. Xử phạt bị cáo Đinh Thế Đ 02 (hai) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 09-7-2021.

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 357, Điều 584, Điều 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn NGỌC S bồi thường cho anh Vũ Đức D 21.266.500 đồng (hai mươi một triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn năm trăm đồng), được trừ số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) đã bồi thường, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm cho anh D 13.267.000 đồng (mười ba triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn đồng) (đã làm tròn số)

Buộc bị cáo Trần Quốc H bồi thường cho anh Vũ Đức D 12.759.900 đồng (mười hai triệu bảy trăm năm mươi chín ngàn chín trăm đồng), được trừ số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) đã bồi thường, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm cho anh D 4.760.000 đồng (bốn triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) (đã làm tròn số)

Buộc bị cáo Đinh Thế Đ bồi thường cho anh Vũ Đức D 8.507.000 đồng (tám triệu năm trăm linh bảy ngàn đồng) (đã làm tròn số).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Thế Đ phải nộp 425.000đ (bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 07-10-2021 bị cáo Đinh Thế Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12-10-2021 anh Vũ Đức D kháng cáo, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo S 03 năm 06 tháng tù là quá nhẹ nên đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo S. Ngoài ra đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét về phần bồi thường dân sự, cấp sơ thẩm buộc các bị cáo bồi thường tổng số tiền 91.533.000 đồng là chưa thỏa đáng. Tiền bù đắp về tổn thất tinh thần tương đương 20 tháng lương tối thiểu là không hợp lý; ngày công lao động của tôi là 250.000đ/ngày chứ không phải là 200.000đ/ngày và thời gian là 20 tháng để tính bồi thường ngày công lao động như cấp sơ thẩm đã tuyên là chưa phù hợp. Ngoài ra tôi đi viện Việt Đ điều trị 3 lần mà cấp sơ thẩm chỉ xem xét chấp nhận một lần là không đúng. Do vậy buộc các bị cáo có trách nhiệm tăng mức bồi thường dân sự cho tôi.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Anh Vũ Đức D rút yêu cầu kháng cáo đối với yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo S. Anh D đề nghị HĐXX phúc thẩm, ngoài số tiền cấp sơ thẩm đã tuyên thì buộc bị cáo S và các đồng phạm có trách nhiệm liên đới bồi thường dân sự cho anh khoản tiền bị tổn thất tinh thần và chi phí điều trị khác thêm 50.000.000đ. Tuy nhiên anh D không xuất trình thêm chứng cứ gì mới. Anh D xác nhận tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo Đinh Thế Đ đã bồi thường cho anh số tiền 8.500.000 đồng. Các bị cáo còn lại chưa bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo Đinh Thế Đ vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo và trình bày. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội không oan. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ đẻ bỏ đi nên chỉ có sự giáo dục của bố, bị cáo không trực tiếp gây ra thương tích cho anh D, bản thân bị cáo sau khi phạm tội đã rất ân hận với hành vi của mình nên đã ra đầu thú. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tác động gia đình và đã bồi thường cho anh D số tiền mà cấp sơ thẩm đã tuyên. Mong Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, hòa nhập với cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo và người bị hại là hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xử các bị cáo Nguyễn Ngọc S; Đinh Thế Đ cùng các bị cáo khác trong vụ án về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ấNam Định mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S 03 năm 06 tháng tù; bị cáo Đinh Thế Đ 02 năm tù cùng các bị cáo khác trong vụ án là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo Đ đưa ra lý do xin giảm nhẹ, tuy nhiên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xét xử với bị cáo là phù hợp nên không được chấp nhận.

Việc rút yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo S của anh Vũ Đ D là tự nguyện, nên đề nghị HĐXX chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với bị cáo S về yêu cầu tăng hình phạt của anh D. Đối với yêu cầu tăng mức tiền bồi thường bù đắp về tinh thần bị tổn thất và chi phí điều trị của người bị hại. Xét thấy cấp sơ thẩm đã xem xét các giấy tờ liên quan đến chi phí điều trị, căn cứ kết luận giám định thương tích của người bị hại và các quy định của pháp luật. HĐXX sơ thẩm buộc các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho người bị hại khoản tiền bù đắp về tinh thần bị tổn thất tương đương 20 tháng lương tối thiểu và các chi phí cho việc điều trị là phù hợp với thực tế. Tại phiên tòa anh D không đưa ra được căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình để HĐXX làm căn cứ buộc các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm, do vậy yêu cầu của người bị hại sẽ không được chấp nhận.

Án phí hình sự phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo S, H, P và bị cáo K nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội đã gây ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt và mức bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đ và của anh Vũ Đ D làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự tố tụng phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đ và của anh Vũ Đức D: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Căn cứ vào lời khai của người bị hại và các bị cáo khác tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác thu thập lưu hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 07-02-2021, tại sảnh tầng 2 quán Karaoke Royal, địa chỉ 285 Lương Thế Vinh,

phường C, thành phố Nam Định, các bị cáo gồm Nguyễn Ngọc S, Trần Quốc H, Đinh Thế Đ, Trương Mỹ P, Trần Văn K đã cùng các đối tượng khác dùng dao, tay, chân gây thương tích cho anh Vũ Đ D với tỷ lệ tổn thương sức khỏe là 24%; anh Nguyễn Việt T7 với tỷ lệ tổn thương sức khỏe là 5%. Với hành vi nêu trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Ngọc S, Trần Quốc H, Đinh Thế Đ, Trương Mỹ P, Trần Văn K đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của BLHS như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội.

[3] Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo thì bị cáo Đ có vai trò giúp sức, có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã gây ra, khi thực hiện tội phạm bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền mà cấp sơ thẩm đã tuyên và được người bị hại xác nhận. Tại phiên tòa hôm nay, gia đình bị cáo Đ có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn và được chính quyền địa phương xác nhận. Xét bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội là thể hiện bản chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Xét yêu cầu rút một phần kháng cáo của anh D đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo S tại phiên tòa phúc thẩm. HĐXX xét thấy việc rút một phần kháng cáo của anh D là tự nguyện, không bị ép buộc và không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo khác. Căn cứ Điều 342; Điều 348 BLTTHS có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu rút một phần kháng cáo, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu của anh D đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo S.

[5] Đối với yêu cầu kháng cáo của anh D đề nghị các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thêm 50.000.000đ cho khoản tiền chi phí điều trị khác và bù đắp về tinh thần bị tổn thất so với cấp sơ thẩm đã tuyên. Tại cấp phúc thẩm người bị hại và các bị cáo không thỏa thuận được với nhau. Người bị hại đưa ra lý do, trước khi bị thương tích, anh D làm thuê tại cơ sở hợp kính tư nhân ở đường Điện Biên, thành phố Nam Định mỗi ngày công là 250.000đ/ngày chứ không phải 200.000đ/ngày như cấp sơ thẩm đã tính; Bản thân anh đi viện Việt Đ điều trị 3 lần mà cấp sơ thẩm chỉ xem xét chấp nhận một lần là không đúng; Tiền bù đắp về tinh thần bị tổn thất so với cấp sơ thẩm đã tuyên chỉ tính bằng 20 tháng lương tối thiểu là quá ít. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, người bị hại không đưa ra được căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là hợp pháp. Xét tại cấp sơ thẩm, HĐXX đã dựa trên lộ trình khám và điều trị cũng như căn cứ vào kết luận giám định thương tích của cơ quan cHên môn đối với thương tích của người bị hại để buộc các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại tiền bù đắp tổn thất tinh thần tương đương 20 tháng lương tối thiểu và tiền công lao động là 200.000đ/ngày là có căn cứ. Do vậy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự của anh Vũ Đ D.

[6] Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đ, sửa bản án sơ thẩm. Nên bị cáo Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Gia đình bị cáo Đ đã bồi thường cho anh Vũ Đ D theo quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 342; Điều 348 BLTTHS. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S về yêu cầu tăng hình phạt của anh Vũ Đ D.

2. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Sửa một phần bản sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Thế Đ.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 BLHS. Tuyên bố bị cáo Đinh Thế Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Đinh Thế Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09-7-2021.

3. Về trách nhiệm dân sự. Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 357, Điều 584, Điều 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S bồi thường cho anh Vũ Đức D 21.266.500 đồng (hai mươi một triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn năm trăm đồng), được trừ số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) đã bồi thường, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm cho anh D 13.267.000 đồng (mười ba triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn đồng) (đã làm tròn số)

Buộc bị cáo Trần Quốc H bồi thường cho anh Vũ Đức D 12.759.900 đồng (mười hai triệu bảy trăm năm mươi chín ngàn chín trăm đồng), được trừ số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) đã bồi thường, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm cho anh D 4.760.000 đồng (bốn triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) (đã làm tròn số)

Bị cáo Đinh Thế Đ bồi thường cho anh Vũ Đức D 8.507.000 đồng (tám triệu năm trăm linh bảy ngàn đồng). được trừ số tiền 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm ngàn đồng) đã bồi thường, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm cho anh D 7.000 đồng (bảy ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn xin thi hành phần bồi thường, nếu các bị cáo không bồi thường thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

5. Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đinh Thế Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Nam Định;
- Công an TP.Nam Định;
- UBND p.Mỹ Xá, TP.Nam Định;
- UBND p.Trường Thi, TP.Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Đức Cảnh
(Đã ký)**